

Số: /TB-STC

Ninh Thuận, ngày tháng 8 năm 2022

## **THÔNG BÁO**

### **Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2021**

**Đơn vị được thông báo: Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.**

**Mã chương: 442**

Căn cứ Thông tư 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính Quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2021 của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và biên bản xét duyệt quyết toán ngày 13/7/2022 giữa Sở Tài chính và Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;

Sở Tài chính thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2021 (không bao gồm quyết toán nguồn vốn Đầu tư XDCB, huy động đóng góp và tài trợ) của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, như sau:

#### **I. Phần số liệu quyết toán:**

##### **1. Số liệu quyết toán:**

##### **a) Thu phí, lệ phí:**

Đơn vị không có thu phí, lệ phí.

##### **b) Quyết toán chi ngân sách:**

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 2.203.852.629 đồng
- Dự toán được giao trong năm: 15.316.046.699 trong đó:
- Kinh phí thực nhận trong năm: 15.643.487.334 đồng;
- Kinh phí quyết toán: 15.643.487.334 đồng;
- Kinh phí giảm trong năm: 158.379.066 đồng. Trong đó:
- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 1.718.032.928 đồng, bao gồm:

+ Kinh phí đã nhận: 0 đồng;

+ Dự toán còn dư ở Kho bạc: 1.718.032.928 đồng;

*(Số liệu chi tiết theo mẫu biểu 2c kèm theo Thông báo này)*

##### **2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính:**

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 0 đồng

- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 0 đồng
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 0 đồng

### **3. Thuyết minh số liệu quyết toán:**

- Kinh phí giảm trong năm, số tiền: 158.379.066 đồng. Trong đó:
  - + Dự toán còn dư ở KBNN bị hủy do cắt giảm 50% kinh phí hội nghị đi công tác trong và ngoài nước, tiết kiệm 10% chi thường xuyên còn lại năm 2021 theo Quyết định số 1405/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, số tiền: 156.230.000 đồng.
  - + Dự toán không sử dụng hết còn dư tại kho bạc do hết nhiệm vụ chi: 2.149.066 đồng.
- Chênh lệch số liệu xét duyệt và số liệu báo cáo (dự toán giao trong năm, kinh phí giảm trong năm): 156.230.000 đồng do dự toán giữ lại tại Kho bạc nhà nước không được sử dụng, đơn vị nhập báo cáo giảm dự toán được giao trong năm.

## **II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:**

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 0 đồng, trong đó:
- Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính: 0 đồng
- Trích lập các Quỹ: 13.202.159 đồng (Lãi tiền gửi ngân hàng)
- Kinh phí cải cách tiền lương: 0 đồng

## **III. Nhận xét và kiến nghị:**

### **1. Nhận xét:**

- Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán: Theo quy định tại Quyết định số 100/2017/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận, đối với đơn vị sử dụng ngân sách thuộc tỉnh gửi báo cáo quyết toán năm đến Sở Tài chính (trường hợp không có đơn vị dự toán cấp trên) trước ngày 28/02 năm sau. Tuy nhiên, đơn vị gửi báo cáo quyết toán và báo cáo tài chính về Sở Tài chính ngày 01/3/2022, trễ 02 ngày so với thời gian quy định.

- Về báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán: Đơn vị có đủ các biểu báo cáo quyết toán kinh phí hoạt động theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

- Về sổ kế toán: Chưa đủ các sổ kế toán liên quan đến hoạt động của đơn vị theo quy định tại Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính: Sổ tài sản cố định chưa đúng biểu mẫu, chưa thể hiện đầy đủ các thông tin liên quan đến việc theo dõi tài sản cố định; chưa có Sổ theo dõi TSCĐ và công cụ dụng cụ tại nơi sử dụng để theo dõi việc tính hao mòn và trích khấu hao tài sản cố định đảm bảo đúng quy định.

- Về hạch toán: Đơn vị chưa hạch toán Đảng phí vào báo cáo Quyết toán theo hướng dẫn tại văn bản số 05-HD/VPĐUK ngày 22/10/2020 của Văn phòng Đảng ủy khối Cơ quan-Doanh nghiệp tỉnh.

- Về chấp hành các quy định của nhà nước:

Theo báo cáo của đơn vị, chênh lệch hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ là 538.197.290 đồng (chênh lệch sau nộp thuế là 363.477.150 đồng). Theo quy định tại Khoản 8 Điều 1 Quyết định số 360/QĐ-UBND ngày 04/02/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định về nguồn vốn thanh toán Đề án “Truyền dẫn phát sóng chương trình Phát thanh, Truyền hình Ninh Thuận lên vệ tinh Vinasat-1”; trong đó sử dụng kinh phí từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đảm nhận đầu tư thực hiện đề án từ năm thứ 2 (từ tháng 9/2012 đến tháng 12/2013) là 1.966.666.000 đồng và từ năm thứ 3 (2014) trở đi là 50%, số tiền 1.150.000.000 đồng. Tuy nhiên, đơn vị chưa thực hiện thanh toán kinh phí Đề án theo quy định.

## 2. Kiến nghị:

- Đề nghị đơn vị chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán theo quy định tại Quyết định số 100/2017/QĐ-UBND ngày 16/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Lập Sổ tài sản cố định, Sổ theo dõi TSCĐ và công cụ dụng cụ tại nơi sử dụng đúng biểu mẫu và theo nguồn hình thành tài sản để theo dõi việc tính hao mòn và trích khấu hao tài sản cố định đảm bảo đúng quy định; Bổ sung căn cứ xác định định số trích khấu hao hàng năm có phát sinh.

- Hạch toán Đảng phí vào báo cáo Quyết toán theo hướng dẫn tại văn bản số 05-HD/VPĐUK ngày 22/10/2020 của Văn phòng Đảng ủy khối Cơ quan-Doanh nghiệp tỉnh.

- Sử dụng số kinh phí đã hạch toán chênh lệch thu lớn hơn chi (sau nộp thuế, số tiền: 363.477.150 đồng) để thanh toán nợ kinh phí Đề án “Truyền dẫn phát sóng chương trình Phát thanh, Truyền hình Ninh Thuận lên vệ tinh Vinasat-1”.

Đơn vị chỉ thực hiện trích lập cải cách tiền lương và trích lập quỹ sau khi đã hạch toán đầy đủ các khoản chi phí, nộp thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước khác (nếu có) theo quy định.

Sở Tài chính thông báo đơn vị biết./.

### Nơi nhận:

- Đài PTTH tỉnh;
- KBNN tỉnh;
- Lưu: VT, NS.NTC

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Nhựt**

